

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 160/2024/HS-ST
Ngày: 29/5/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Bá Huynh

Bà Trần Thị Oanh

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đỗ Tuấn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:141/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 03 tháng 02 năm 2002, tại Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: xã Yên Phú, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1981 và con bà Lưu Thị H, sinh năm 1982; vợ: Lê Thị T, sinh năm 2002, chưa có con. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt giữ trong T hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 30/01/2024 đến ngày 08/02/2024. Hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Phương Th, sinh năm 1995. HKTT: huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Hiện trú tại: số 8/59/93/25 Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T làm nghề sửa chữa điện, đang thuê trọ tại phòng trọ số 503 nhà số 8, ngách 59/93/25 Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Quá trình sinh sống tại khu trọ, T phát hiện tại phòng 202 nhà số 8 cùng khu trọ của chị Nguyễn Thị Phương Th (Sinh năm 1995; Trú tại: Phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội) có một gian bếp riêng nối với phòng ngủ bằng 01 cửa sắt và ngăn cách với hành lang bằng một tấm chắn nhựa có đoạn hở cách trần nhà khoảng 30cm, có thể chui qua bằng cách trèo từ hành lang vào trong gian bếp, rồi mở cửa đi vào phòng ngủ được nên T đã nảy sinh ý định đột nhập vào để trộm cắp tài sản.

* Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 26/01/2024, Nguyễn Văn T đi từ phòng trọ của T trên tầng 5 xuống dưới tầng 2 khu trọ. Sau khi xác định trong phòng trọ của chị Th không có ai thì T trèo qua tấm chắn nhựa để vào trong gian bếp, sau đó T mở cửa sắt thông sang phòng ngủ thì thấy cửa không khóa nên T đi vào lục lọi tìm kiếm tài sản thì phát hiện trên giường có 01 vỏ hộp silicon màu nâu, bên trong có 01 bộ tai nghe không dây màu trắng nhãn hiệu Apple nên T lấy bộ tai nghe này bỏ vào trong túi áo khoác và đi ra ngoài gian bếp, trèo ra hành lang tầng 2 rồi đi về phòng trọ của mình cất tai nghe ở trong phòng trọ nhằm mục đích để sử dụng.

* Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 28/01/2024, Nguyễn Văn T sau khi quan sát và xác định phòng 202 không có người nên đã tiếp tục trèo vào gian bếp rồi mở cửa đi vào phòng ngủ để trộm cắp tài sản, T lục soát và phát hiện ở trong tủ quần áo ở đầu giường có 01 vỏ hộp bằng vải màu đen, bên trong có đựng 01 bộ micro thu âm không dây màu xám nhãn hiệu Gocheck và 01 vỏ hộp màu vàng nhãn hiệu PNJ, bên trong có 02 nhẫn tròn màu vàng (gồm 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng và 01 nhẫn vàng hiệu PNJ có gắn kim cương) để ở trên đầu con gấu bông trên nóc tủ quần áo nên T đã trộm cắp bộ micro cùng 02 chiếc nhẫn sau đó đem về phòng trọ cất giấu. Sau khi trộm cắp được tài sản, T đem 02 chiếc nhẫn đi đến cửa hàng vàng bạc tại ngõ 14 Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội của anh Nguyễn Thế N (Sinh năm: 1987, Trú tại: Trà Giang, Kiến Xương, Thái Bình) bán cho anh N với giá 2.800.000 đồng. Anh N sau đó đã chuyển khoản thanh toán 2.800.000 đồng từ tài khoản số 19028096144027 của mình tại ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam đến tài khoản số 0862464336 của T tại ngân hàng TP Bank. Số tiền bán nhẫn, T đã chuyển khoản 2.000.000 đồng đến tài khoản số 29322222002 tại ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng của vợ là chị Lê Thị Th (Sinh năm 2002; Trú tại: Xã Quý Lộc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa), còn lại 800.000 đồng, T giữ lại chi tiêu cá nhân. Anh N sau khi mua nhẫn đã nấu chảy và bán cho người khác nên Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng.

Đến khoảng 18 giờ ngày 29/01/2024, T tiếp tục đột nhập vào phòng 202 để trộm cắp tài sản nhưng không trộm cắp được gì nên đi ra.

Chị Nguyễn Thị Phương Th sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản nên sáng ngày 29/01/2024, chị Th đã lắp camera trong phòng để theo dõi nên đã phát hiện khoảng 18 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn T đã đột nhập vào phòng trọ của chị Th qua lối cửa bếp để vào lục lọi trộm cắp tài sản nhưng không lấy được gì và đi ra nên chị Th đã đến Công an phường Mỹ Trì trình báo sự việc. Cơ quan Công an sau đó đã triệu tập T đến trụ sở để làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

* Vật chứng thu giữ: 01 vỏ silicon màu nâu bên trong có 01 bộ tai nghe không dây màu trắng nhãn hiệu Apple, 01 vỏ hộp bằng vải màu đen bên trong có 01 bộ micro thu âm không dây màu xám nhãn hiệu GoChek, 01 vỏ hộp màu vàng trên mặt có chữ “PNJ”, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 7 màu xanh gắn sim 0862.464.336 (thu giữ của Nguyễn Văn T); 01 thẻ nhớ (do chị Nguyễn Thị Phương Th giao nộp); 01 USB (do anh Nguyễn Thế N giao nộp) và 2.800.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (do Nguyễn Văn T và vợ là Lê Thị Th giao nộp).

Tại Kết luận định giá tài sản số 41/KLĐGTS ngày 16/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: *01 tai nghe không dây nhãn hiệu Apple Airpod 2, màu trắng, đã qua sử dụng, trị giá tài sản là 1.100.000 đồng; 01 bộ micro thu âm không dây nhãn hiệu GoChek kèm dock sạc, màu xám, đã qua sử dụng, trị giá tài sản là 500.000 đồng; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, không rõ trọng lượng, hàm lượng vàng: Không đủ cơ sở định giá tài sản; 01 chiếc nhẫn vàng nhãn hiệu PNJ gắn kim cương 2x2 ly, trọng lượng kim cương 0,016 phân, tổng trọng lượng nhẫn là 5,840 phân, hàm lượng vàng 75%, trị giá tài sản là 5.502.000 đồng.*

Đối với hành vi của Nguyễn Văn T đã trộm cắp 01 tai nghe không dây nhãn hiệu Apple Airpod 2, màu trắng, trị giá 1.100.000 đồng của chị Trần Thị Phương Th vào ngày 26/01/2024: Do tài sản trộm cắp trị giá dưới 2 triệu đồng nên hành vi của T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 29/3/2024, cơ quan Công an quận Nam Từ Liêm đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T về hành vi trộm cắp tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021, mức phạt 2.500.000 đồng (Nguyễn Văn T đã chấp hành nộp phạt).

Đối với chị Lê Thị Th: Quá trình điều tra xác định, chị Thúy không biết việc Nguyễn Văn T trộm cắp tài sản và không biết số tiền 2.000.000 đồng mà T

chuyển khoản đến là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với anh Nguyễn Thế N: Quá trình điều tra xác định, khi mua tài sản, anh Nhân không biết 02 chiếc nhẫn đã mua là tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Ngày 29/3/2024, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả 01 vỏ silicon màu nâu bên trong có 01 bộ tai nghe không dây màu trắng nhãn hiệu Apple, 01 vỏ hộp bằng vải màu đen bên trong có 01 bộ micro thu âm không dây màu xám nhãn hiệu GoChek, 2.800.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 vỏ hộp màu vàng trên mặt có chữ “PNJ” cho chị Nguyễn Thị Phương Th. Chị Th đã nhận lại tài sản và yêu cầu bồi thường trị giá 02 nhẫn vàng không thu giữ được là 15.000.000 đồng.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn T phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và tài liệu điều tra khác.

Tại bản Cáo trạng số 109/CT-VKSNTL, ngày 19/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại nhận, không có yêu cầu thêm về dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 18 đến 24 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về dân sự: Ghi nhận bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại. Về tang vật: trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 7 màu xanh. Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng được thu giữ, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 28/01/2024, tại phòng 202 nhà số 8, ngách 59/93/25 Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì Hạ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 bộ micro thu âm không dây nhãn hiệu GoChek kèm dock sạc màu xám, trị giá 500.000 đồng, 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng không xác định được giá trị và 01 nhẫn vàng nhãn hiệu PNJ gắn kim cương 2x2ly, trọng lượng kim cương 0,016 phân, tổng trọng lượng nhẫn là 5,840 phân, hàm lượng vàng 75%, trị giá 5.502.000 đồng của chị Nguyễn Phương Th. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 6.002.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội; bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người trưởng thành không chịu khó lao động, tu dưỡng bản thân mà tìm lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản đã chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài cá nhân thể hiện thái độ lười lao động và coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần xét xử nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo phạm tội thuộc T hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà chỉ cần cải tạo ngoài xã hội cũng đủ khả năng cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Nguyễn Thị Phương Th đã nhận được tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về tang vật: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Note 7 màu xanh là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí; bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T **12 (mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **24 (hai mươi bốn)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Yên Phú, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

T hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. T hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

4. Về tang vật: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 7 màu xanh, số imei 1: 868811047109807, số imei 2: 868811048309802, gắn 01 sim máy đã cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo biên bản giao nhận vật chứng số 188 ngày 24/4/2024).

5. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND.TP. Hà Nội;
- VKSND.Q. Nam Từ Liêm;
- Công an Q. Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS.Q. Nam Từ Liêm;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Hoài Đức;
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thúy Quỳnh